

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2024/HSST  
Ngày 23/8/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quốc Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Hải và ông Nguyễn Thanh Vũ.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Vi Hoàng Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:*  
Bà Mã Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần – Phòng hỏi cung số 1, Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

**1. ĐINH ĐỨC K1** (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 06/8/2005 tại thành phố C.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Đinh Đức V, sinh năm 1967 và con bà Tạ Thị K, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng từ ngày 26/01/2024 đến ngày 12/7/2024. Từ ngày 13/7/2024 đến nay được áp dụng biện pháp Bảo lãnh thay thế tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

**2. NGÔ QUANG T2** (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 10/7/1997 tại thành phố C.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Ngô Văn G, sinh năm 1966 và con bà Nông Thị X, sinh năm 1968; Vợ: Lưu Thị Hương G1, sinh năm 1997; con: Có 02 con, con lớn sinh 2018, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng (tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bé Văn T – sinh năm 2005

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

2. Lưu Thị Hương G1 - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1. Trương Thủy T1 – sinh năm 2000. Địa chỉ: Xóm B, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Diệp Anh Q - sinh năm 2006. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 55 phút, ngày 26/01/2024 tại khu vực Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng Công nghệ cao Công an tỉnh C phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C phát hiện Đinh Đức K1 và Bé Văn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ vật chứng gồm:

+ 12 túi Zip nylon trong suốt có khoá vuốt, bên trong mỗi túi đều có chứa cành, lá khô (K1 khai nhận là cần sa) thu giữ tại túi đeo chéo K1 đang đeo.

+ 10 lọ nhựa có nắp kích thước như nhau, trong đó có 04 lọ màu đen và 06 lọ màu trắng thu giữ tại túi đeo chéo T đang đeo.

+ 01 chiếc điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ IPHONE, số IMEI: 3530981011431374, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Bé Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ IPHONE, số IMEI:

357207093001089, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đinh Đức K1.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu xám, biển kiểm soát 11B1 – 577.55, xe cũ đã qua sử dụng.

Qua đấu tranh, Đinh Đức K1 khai nhận số cần sa vừa bị thu giữ và Bé Văn T khai nhận số lọ tinh dầu bị thu giữ là thuốc lá điện tử đều được mua với Ngô Quang T2, sinh năm 1997 – Trú tại: Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Qua lời khai của Đinh Đức K1 và Bé Văn T, hồi 17 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Ngô Quang T2 tại Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét thu giữ:

+ 04 túi nilon trong suốt có khoá vuốt bên trong mỗi túi đều chứa cành, lá cây khô (T2 khai nhận là cần sa).

+ Số tiền 870.000 đồng thu giữ trong phòng ngủ của nhà T2.

+ 830 các loại lọ (hộp) tinh dầu, máy “Pod” (T2 khai nhận là máy thuốc lá điện tử) được niêm phong trong 07 thùng cát tông ký hiệu từ “KX 01” đến “KX07”.

+ 01 điện thoại di động màu vàng, số IMEI 353950100091775, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Hồi 00 giờ 30 phút, ngày 27/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành cân xác định khối lượng đối với tang vật thu giữ của Ngô Quang T2, kết quả khối lượng cành, lá cây khô là 1,9 gam. Hồi 00 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành cân xác định khối đối với tang vật đã thu giữ của Đinh Đức K1, kết quả khối lượng cành, lá cây khô là 11,37 gam.

Ngày 28/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định trưng cầu giám định số 156/QĐ-CSĐT đối với cành, lá cây khô đã thu giữ của Đinh Đức K1 và Ngô Quang T2. Tại Kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 30/02/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh L kết luận: “cành, lá cây khô có trong túi nilon trong suốt có khoá vuốt gửi giám định là chất ma túy Cần sa”.

Ngày 20/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định trưng cầu giám định số 384/QĐ-CSĐT đối với số lọ tinh dầu và máy Pod đã thu giữ của Bé Văn T và Ngô Quang T2. Tại kết luận giám định số 2093/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của V1 Bộ C kết luận “không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu ký hiệu KX01, KX02, KX03, KX04, KX05, KX06, KX07 và mẫu quả tang gửi giám định”.

Ngày 27/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C có yêu cầu định giá tài sản số 901 xác định giá trị của toàn bộ số tinh dầu thuốc lá điện tử và

thiết bị thuốc là điện tử đã thu giữ. Tại kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C, kết luận: Tổng giá trị tài sản là 196.790.400 đồng.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 21 giờ ngày 21/01/2024, Ngô Quang T2 một mình đi xe khách từ thành phố C đến bến xe khách M, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy loại Cần sa về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến nơi, T2 gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang hút cần sa nên đã hỏi và mua được 01 túi zip nylon có khoá vuốt bên trong chứa Cần sa với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy T2 đi xe khách về thành phố C. Đến nhà, T2 chia số Cần sa vừa mua được thành 20 gói đều được gói bằng túi zip nylon trong suốt có khoá vuốt rồi để trong túi da hình trụ trong có khoá kéo ở trong phòng ngủ. Khoảng 13 giờ ngày 23/01/2024, Trương Thủy T1, sinh năm 2000 – Trú tại: Xóm B, xã C, thành phố C nhắn tin cho T2 hỏi mua ma túy thì T2 đồng ý, hẹn T1 đến trước cửa quán trà chanh Bụi Phố của T2 thuộc phường H, thành phố C để giao dịch. Khi T1 đến trước cửa quán trà chanh B bụi phố, T2 đưa cho T1 01 túi zip nylon trong suốt có khoá vuốt bên trong chứa Cần sa, T1 chuyển khoản cho T2 số tiền 120.000 đồng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đinh Đức K1 đến quán trà chanh B bụi phố hỏi mua ma túy, T2 đồng ý và bán cho K1 01 gói ma túy cần sa với giá 100.000 đồng. K1 cầm ma túy đi bán lại cho Diệp Anh Q1, sinh năm 2006 – Trú tại: Tổ dân phố A phường T, thành phố C với giá 150.000 đồng.

Ngày 25/01/2024, T2 mang một ít cần sa ra để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hút vào cơ thể. Khoảng 20 giờ cùng ngày, K1 nhắn tin cho T2 hỏi mua ma túy, T2 đồng ý và hẹn K1 ở trước quán trà chanh Bụi phố để giao dịch. Đến nơi K1 đưa cho T2 số tiền 100.000 đồng, T2 nhận tiền và đưa cho K1 01 túi zip nylon trong suốt có khoá vuốt bên trong chứa Cần sa. K1 cầm gói ma túy vừa mua được về nhà và sử dụng hết cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ ngày 26/01/2024, K2 tiếp tục nhắn tin hỏi mua Cần sa thì T2 đồng ý và hẹn K1 đến khu vực ngõ gần nhà T2 để giao dịch. Tại điểm giao dịch T2 đưa cho K1 13 túi zip nylon trong suốt bên trong chứa Cần sa, cả hai bên thỏa thuận số Cần sa trên có giá 1.000.000 đồng, K1 sẽ trả tiền cho T2 khi K1 có đủ tiền. Sau khi bán ma túy cho K1, T2 gọi điện thoại cho Bé Văn T, sinh năm 2005 – trú tại tổ dân phố D, phường H, thành phố C đến lấy tinh dầu thuốc lá điện tử đi giao cho khách với tiền công là 30.000 đồng, T đồng ý. Khi đến lấy tinh dầu với T2 thì gặp K1 nên T rủ K1 cùng đi giao hàng. Trên đường đi K1 đã để rơi 01 túi ma túy, 12 túi còn lại K1 cất trong túi đeo trước ngực. T và K1 đi đến khu vực tổ dân phố E, phường T, thành phố C thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo T2 khai nhận mua với người đàn ông không quên biết nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Việc trao đổi mua bán không ai biết, do vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với các loại tinh dầu và thiết bị thuốc lá điện tử thu giữ của Ngô Quang T2 và Bé Văn T xác định: Đầu năm 2024, Ngô Quang T2 lên mạng xã hội F tìm mua 01 lượng lớn tinh dầu và thiết bị thuốc lá điện tử không rõ nguồn gốc xuất xứ với nhiều người không quen biết để đem về sử dụng và bán lại kiếm lời. Quá trình trưng cầu giám định xác định trong các tinh dầu thu giữ không tìm thấy chất ma túy. Do vậy, ngày 08/7/2024, Công an thành phố C đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T2 về hành vi kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ, đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc đến Ủy ban nhân dân thành phố C xử lý theo thẩm quyền. Ngày 12/7/2024 Ủy ban nhân dân thành phố C đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Quang T2, mức phạt 45.000.000 đồng.

Đối với Bé Văn T, khi đi cùng K1, T không biết việc K1 có ma túy theo người để bán. Việc T2 thuê T đi giao hàng tinh dầu thuốc lá điện tử, T không biết đó là hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với T.

Đối với Trương Thủy T1, Diệp Anh Q1 xét thấy hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T1 và Q1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 118/CT-VKSTP ngày 22/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đinh Đức K1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Ngô Quang T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đinh Đức K1 và Ngô Quang T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bé Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lưu Thị Hương G1 đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 11B1 – 577.55.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với các bị cáo Đinh Đức K1 và Ngô Quang T2 theo như Cáo trạng số 118/CT-VKSTP ngày 22/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Đức K1 và Ngô Quang T3 phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Đức K1 từ 24 đến 27 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Quang T2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân khám xét. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Mẫu vật gửi giám định quả tang. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Mẫu vật gửi giám định quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

(Kèm theo Kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K3 - Công an tỉnh L).

Đây là vật nhà nước cấm lưu hành.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI 357207093001089, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đinh Đức K1 sử dụng vào việc phạm tội.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI 353950100091775, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Ngô Quang T2 sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Bé Văn T 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI 353098101431374 vì không liên quan.

Trả lại cho chị Lưu Thị Hương G1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xám, biển kiểm soát 11B1 - 577.55.

Đối với số tiền 870.000 đồng thu giữ trong phòng ngủ của Ngô Quang T2, trong đó có 320.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 550.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T2.

Truy thu số tiền 150.000 đồng do Đinh Đức K1 bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số vật chứng:

- 01 thùng cát tông được niêm phong, mặt trên có chữ BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ. SỐ 2093/C09 (TT2), mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX01” bên trong chứa 88 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX02” bên trong chứa 90 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX03” bên trong chứa 190 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX04” bên trong chứa 20 máy Pod nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX05” bên trong chứa 12 hộp chữ nhật chứa máy Pod, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX06” bên trong chứa 150 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX07” bên trong chứa 280 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

Toàn bộ số vật chứng này chuyển cơ quan Công an thành phố Cao Bằng giải quyết theo quy định.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 55 phút, ngày 26/01/2024 tại khu vực Tổ dân phố E, phường T, thành phố C, Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh C phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Đinh Đức K1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 11,37 gam cần sa nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngày 23/01/2024, K1 đã có hành vi bán trái phép cho Diệp A Quân 01 gói Cần sa với giá 150.000 đồng. Số cần sa này K1 mua với Ngô Quang T2. Khám xét chỗ ở của Tuyến thu giữ 1,9 gam Cần sa. T2 khai nhận hồi 13 giờ ngày 23/01/2024 T2 bán cho Trương Thủy T1 01 gói Cần sa với giá 120.000 đồng, bán cho Đinh Đức K1 01 gói Cần sa với giá 100.000 đồng. Ngày 25/01/2024 bán cho K1 01 gói Cần sa với giá 100.000 đồng; ngày 26/01/2024 bán cho K1 13 gói Cần sa với giá 1.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Đinh Đức K1 và Ngô Quang T2 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Như vậy, Cáo trạng số 118/CT-VKSTP ngày 22/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã mua ma túy (Cần sa) về sử dụng và bán lại kiếm lời, điều đó góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu là người sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân khám xét. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Mẫu vật gửi giám định quả tang. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Mẫu vật gửi giám định quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

(Kèm theo Kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K3 - Công an tỉnh L).

Đây là vật nhà nước cấm lưu hành.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI 357207093001089, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đinh Đức K1 sử dụng vào việc phạm tội.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng mặt, sau có chữ Iphone, số IMEI 353950100091775, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Ngô Quang T2 sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Bé Văn T 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI 353098101431374 vì không liên quan.

Trả lại cho chị Lưu Thị Hương G1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xám, biển kiểm soát 11B1 - 577.55.

Đối với số tiền 870.000 đồng thu giữ trong phòng ngủ của Ngô Quang T2, trong đó có 320.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 550.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T2.

Truy thu số tiền 150.000 đồng do Đinh Đức K1 bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số vật chứng:

- 01 thùng cát tông niêm phong, mặt trên có chữ BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ. SỐ 2093/C09 (TT2), mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX01” bên trong chứa 88 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX02” bên trong chứa 90 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX03” bên trong chứa 190 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX04” bên trong chứa 20 máy Pod nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX05” bên trong chứa 12 hộp chữ nhật chứa máy Pod, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX06” bên trong chứa 150 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX07” bên trong chứa 280 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

Toàn bộ số vật chứng này chuyển cơ quan Công an thành phố C giải quyết theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1098/QĐ-XPHC ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố C.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh Đức K1 và Ngô Quang T2 phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 251 và điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Đức K1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Đức K1 **02 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến ngày 12/7/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quang T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang T2 **07 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2024.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân khám xét. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật cân quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Mẫu vật gửi giám định quả tang. Ngô Quang T2, SN 1997, HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/01/2024.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Mẫu vật gửi giám định quả tang. Đinh Đức K1, SN 2005. HKTT: Tổ E, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt quả tang ngày 26/01/2024.

(Kèm theo Kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K3 - Công an tỉnh L).

Đây là vật nhà nước cấm lưu hành.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng) 357207093001089, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đinh Đức K1.

Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng) 353950100091775, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Ngô Quang T2.

Trả lại cho Bé Văn T – trú tại: Tổ dân phố D, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ Iphone, số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng) 353098101431374.

Trả lại cho chị Lưu Thị Hương G1, sinh năm 1997. Trú tại: Tổ dân phố E, phường T, thành phố C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xám, biển kiểm soát 11B1 - 577.55.

Đối với số tiền 870.000 đồng thu giữ trong phòng ngủ của Ngô Quang T2, trong đó có 320.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 550.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T2.

Truy thu số tiền 150.000 đồng do Đinh Đức K1 bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số vật chứng:

- 01 thùng cát tông được niêm phong, mặt trên có chữ BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ. Số 2093/C09 (TT2), mẫu hoàn trả sau giám định.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX01” bên trong chứa 88 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX02” bên trong chứa 90 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX03” bên trong chứa 190 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX04” bên trong chứa 20 máy Pod nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX05” bên trong chứa 12 hộp chữ nhật chứa máy Pod, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX06” bên trong chứa 150 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

- 01 thùng cát tông niêm phong ký hiệu “KX07” bên trong chứa 280 lọ tinh dầu nhiều màu sắc, thu giữ trên tầng hai trong nhà của Ngô Quang T2.

Toàn bộ số vật chứng này chuyển cơ quan Công an thành phố C giải quyết theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1098/QĐ-XPHC ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố C.

*(Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 150 ngày 15/8/2024).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Đức K1, Ngô Quang T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lưu Thị Hương G1 mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bé Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND thành phố Cao Bằng;
- Công an thành phố Cao Bằng;
- Chi Cục THADS thành phố Cao Bằng;
- Công an p. Tân Giang, Tp. Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Hoàng Quốc Khánh**